

Số: 1547 /CNPD-TM

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2026

V/v mời cung cấp báo giá Vật tư hệ thống/thiết bị Turbine- Máy phát phục vụ BDSCĐK năm 2027 của NMNĐ Sông Hậu 1

Kính gửi: Các Nhà cung cấp

Chi nhánh Phát điện Dầu khí (Chi nhánh) đang có nhu cầu mua sắm vật tư hệ thống/thiết bị Turbine - Máy phát phục vụ Bảo dưỡng sửa chữa định kỳ năm 2027 của Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1. Chi nhánh kính mời các Quý công ty có uy tín, năng lực và kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp vật tư hệ thống/ thiết bị Turbine - Máy phát phục vụ vận hành các Nhà máy công nghiệp quan tâm, xem xét và cung cấp báo giá với nội dung như sau:

- Phạm vi công việc:
 - ✓ Danh mục hàng hóa vật tư cần mua sắm như *Phụ lục phạm vi công việc đính kèm*.
 - ✓ Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, bảo hành theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất. Hàng hóa có đầy đủ CO (nếu là hàng nhập khẩu) và CQ.
- Tiến độ cung cấp hàng hóa: Hàng hóa về trước ngày 23/8/2027.
- Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.
- Thời gian gửi báo giá: Không muộn hơn 14h00 ngày 26/8/2026.
- Địa điểm cung cấp hàng hóa: Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, ấp Phú Xuân, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ.
- Hình thức nhận báo giá: Các đơn vị gửi báo giá (file scan, được ký tên, đóng dấu đỏ bởi Người đại diện đủ thẩm quyền của Quý công ty như *Phụ lục biểu chào giá đính kèm*) qua thư điện tử theo các địa chỉ Email: nhanbaogia.hn@pvpgb.vn; ngabtt@pvpgb.vn.
- Thông tin liên hệ nhận báo giá: Mọi thông tin cần trao đổi, làm rõ xin liên hệ Bà Bùi Thị Thanh Nga – Phòng Thương mại, Tel: 0904217879.

Chi nhánh cảm ơn sự hợp tác và rất mong nhận được báo giá của Quý công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc CN (để b/c);
- PGĐ H.Q.Thắng (e-copy);
- Lưu: VT, TM (BTTN).

Đính kèm:

- Phụ lục Phạm vi công việc.
- Phụ lục Biểu chào giá.





PHỤ LỤC PHẠM VI CÔNG VIỆC

(Đính kèm Công văn số /CNPĐ-TM ngày /08/2026)

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
	MAIN STEAM TURBINE			Type: DST-S20 Rate speed: 3000 RPM Rate output: 6000 KW Last stage bucket length: 851mm HP steam pressure: 242 Bar HP steam temperature: 566oC Reheat temperater: 593oC Exhaust pressure: 54.8 mm Hg	Doosan				
	HIP rotor				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHL-P1MAA-M-M01-DAL-3074		
1		Radial fit bolt for Coupling Bolt (HIP-LPA)		Item no: M6022 Bolt & Sleeve material: BS970 826M40 "W"	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Item: 1	2	pc
2		Taper Sleeve for Coupling Bolt (HIP-LPA)		Item no: M6023 Bolt & Sleeve material: BS970 826M40 "W"	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Item: 2	2	pc
3		Round Nut for Coupling Bolt (HIP-LPA)		Item no: M5859	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Item: 3	4	pc
4		Tab Washer		Item no: M5857	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Item: 4	32	pc
	LP rotor				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHL-P1MAA-M-M01-DAL-3074 Sheet 2 of 3, 3 of 3		pc

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
5		Radial fit bolt for Coupling Bolt (LPA-LPB)		Item no: M6679 Bolt & Sleeve material: BS970 826M40 "W"	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Item: 1	2	pc
6		Taper Sleeve for Coupling Bolt (LPA-LPB)		Item no: M6680 Bolt & Sleeve material: BS970 826M40 "W"	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Item: 2	2	pc
7		Round Nut for Coupling Bolt (LPA-LPB)		Item no: M6681	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Item: 3	4	pc
8		Radial fit bolt for Coupling Bolt (LPB-GEN)		Item no: M6029 Bolt & Sleeve material: BS970 826M40 "W"	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Item: 1	2	pc
9		Taper Sleeve for Coupling Bolt (LPB-GEN)		Item no: M6030 Bolt & Sleeve material: BS970 826M40 "W"	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Item: 2	2	pc
10		Round Nut for Coupling Bolt (LPB-GEN)		Item no: M6026	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Item: 3	4	pc
11		Tab Washer		Item no: M5857	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Item: 4	32	pc
12		Tab Washer		Item no: M5857	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Item: 4	36	pc
	Buckets								
	HP Buckets								
	LP Buckets								
	DIAPHRAGM AND SEAL								
	HP Diaphragm Packing Ring				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SHI-DHI-P1MAA-M-M01-DID-3079		

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
13		Spring - HP2TE		Quantity of spring:6	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 1 U695DC018M0906	1	set
14		Spring - HP3TE		Quantity of spring:6	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 2 U695DC016M0881	1	set
15		Spring - HP4TE		Quantity of spring:6	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 3 U695DB011M0816	1	set
16		Spring - HP5TE		Quantity of spring:6	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 4 U695DC011M0881	1	set
17		Spring - HP6TE		Quantity of spring:3	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 5 U695DC011M0891	1	set
18		Spring - HP7TE		Quantity of spring:3	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 6 U695DC011M0875	1	set
19		Spring - HP8TE		Quantity of spring:3	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 7 U695DC011M0871	1	set
20		Spring - HP9TE		Quantity of spring:3	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 8 U695DC011M0871	1	set
21		Spring-HP10TE		Quantity of spring:3	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 9 U695DC011M0890	1	set
	HP Tip Seal with Spring								
	IP Diaphragm Packing Ring				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DH1-P1MAA-M-M01-D1D-3080		
22		Spring - HP11GE(Zero Packing Ring)		Quantity of spring:3	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 1 U695DB011K0821	1	set
23		Spring - HP11GE		Quantity of spring:6	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 2 U695DC002L0885	1	set



STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
24		Spring - HP12GE		Quantity of spring:6	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	PT NO: 3 U695DC015P0884	1	set
25		Spring - HP13GE		Quantity of spring:6	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	PT NO: 4 U695DC015P0873	1	set
26		Spring - HP14GE		Quantity of spring:6	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	PT NO: 5 U695DC015N0918	1	set
27		Spring - HP15GE		Quantity of spring:8	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	PT NO: 6 U695DC015P0860	1	set
28		Spring - HP16GE		Quantity of spring:8	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	PT NO: 7 U695DC015N0935	1	set
29		Spring - HP17GE		Quantity of spring:8	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	PT NO: 8 U695DC015N0935	1	set
30		Spring - HP18GE		Quantity of spring:8	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	PT NO: 9 U695DC015N0935	1	set
	IP Tip Seal with Spring								
	LP-A Diaphragm Packing Ring								
	LP-A Tip Seal with Spring								
	LP-B Diaphragm Packing Ring								
	LP-B Tip Seal with Spring								
	Bolt for Diaphragm				Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P1MAA-M- M01-DID-3076		
31		Socket head cap screw		1-8N.MOD in-2A x 180.34 L mm - 31.8 S mm	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	HP2TE U624DPT308L0710	2	pc
32		Socket head cap screw		1-8N.MOD in-2A x 127 L mm - 31.8 S mm	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	HP3TE U624DPT308L0500	2	pc

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
33		Socket head cap screw		0.75-10UNC in-2A x 190.75 L mm - 25.4 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	HP4TE U624DPT306L0751	4	pc
34		Socket head cap screw		1-8N.MOD in-2A x 190.75 L mm - 31.8 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	HP5TE U624DPT308L0751	2	pc
35		Socket head cap screw		1-8N.MOD in-2A x 190.75 L mm - 31.8 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	HP6TE U624DPT308L0751	2	pc
36		Socket head cap screw		1-8N.MOD in-2A x 190.75 L mm - 31.8 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	HP7TE U624DPT308L0751	2	pc
37		Socket head cap screw		0.75-10UNC in-2A x 114.3 L mm - 25.4 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	HP8TE U624DPT306L0450	2	pc
38		Socket head cap screw		0.75-10UNC in-2A x 203.2 L mm - 25.4 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	HP9TE U624DPT306L0800	4	pc
39		Socket head cap screw		1-8N.MOD in-2A x 203.45 L mm - 31.8 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	HP10TE U624DPT308L0801	2	pc
40		Socket head cap screw		1.5-8N.MOD in-2A x 190.75 L mm - 47.6 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	IP11GE U624DPT312L0751	2	pc
41		Socket head cap screw		1-8N.MOD in-2A x 190.75 L mm - 31.8 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	IP12GE U624DPT308L0751	2	pc
42		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 215.9 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	IP13GE U624DPT310L0850	2	pc
43		Socket head cap screw		1-8N.MOD in-2A x 216.15 L mm - 31.8 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	IP14GE U624DPT308L0851	2	pc
44		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 190.75 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	IP15GE U624DPT310L0751	2	pc
45		Socket head cap screw		0.75-10UNC in-2A x 215.9 L mm - 25.4 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	IP16GE U624DPT306L0850	4	pc

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
46		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 215.9 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	IP17GE U624DPT310L0850	2	pc
47		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 285.75 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	IP18GE U624DPT310L1125	2	pc
48		Socket head cap screw		0.375-16UNC in-3A x 31.8 L mm - 24.9 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Screw for Retaining Key T1CC2284PT0003	20	pc
49		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 322.58 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP19TA U624DPT310L1270	4	pc
50		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 330.2 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP20TA U624DPT310L1300	2	pc
51		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 292.1 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP21TA U624DPT310L1150	2	pc
52		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 279.4 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP22TA U624DPT310L1100	2	pc
53		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 279.4 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP23TA U624DPT310L1100	2	pc
54		Socket head cap screw		1.5-8N.MOD in-2A x 317.5 L mm - 47.6 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE ECD	LP24TA U624DPT312L1250	4	pc
55		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 330.2 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE ECD	LP20GA U624DPT310L1300	2	pc
56		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 292.1 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP21GA U624DPT310L1150	2	pc
57		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 292.1 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP22GA U624DPT310L1100	2	pc

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
58		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 279.4 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP23GA U624DPT310L1100	2	pc
59		Socket head cap screw		1.5-8N.MOD in-2A x 317.5 L mm - 47.6 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP24GA U624DPT312L1250	4	pc
60		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 322.58 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP19TB U624DPT310L1270	4	pc
61		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 330.2 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP20TB U624DPT310L1300	2	pc
62		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 292.1 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP21TB U624DPT310L1150	2	pc
63		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 279.4 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP22TB U624DPT310L1100	2	pc
64		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 279.4 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP23TB U624DPT310L1100	2	pc
65		Socket head cap screw		1.5-8N.MOD in-2A x 317.5 L mm - 47.6 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP24TB U624DPT312L1250	4	pc
66		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 330.2 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP20GB U624DPT310L1300	2	pc
67		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 292.1 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP21GB U624DPT310L1150	2	pc
68		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 279.4 L mm - 41.3 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP22GB U624DPT310L1100	2	pc
69		Socket head cap screw		1.25-8N.MOD in-2A x 279	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP23GB U624DPT310L1100	2	pc
70		Socket head cap screw		1.5-8N.MOD in-2A x 317.5 L mm - 47.6 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	LP24GB U624DPT312L1250	4	pc



STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
71		Screw cap flat HD HEX		0.375-16UNC in-3A x 31.8 L mm - 24.9 S mm	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Screw for Retaining Key T1CC2284PT0003	56	pc
72		Flat Head Cap Screw		0.375"-16UNC2Ax31.8L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P1MAA-M-M01-DID-3147 PT 7 U628P212L0125	18	pc
73		Flat Head Cap Screw		0.25"-20UNC2Ax17.3L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P1MAA-M-M01-DID-3147 PT 8 U628P212L0068	18	pc
	BEARING								
	Journal Bearing T1				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P1MAD-M-M01-DAL-3072-Sheet 1 of 6		
74		Shim pack		0.05T, 0.08T, 0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 11	2	set
75		Shim pack		0.05T, 0.08T, 0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS305	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 13	4	set
76		Shim pack		0.05T, 0.08T, 0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS306	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 15	4	set
77		T1 Bearing mandrel		Special Jig for Tilting Bad Bearing	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD		1	set
	Journal Bearing T2				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P1MAD-M-M01-DAL-3072-Sheet 2 of 6		

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
78		T2 & T3 Bearing mandrel		Special Jig for Tilting Bad Bearing	Doosan	Châu âu/G7/OE CD		1	set
79		Shim pack		0.05T, 0.08T,0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Part no: 11	2	Set
80		Shim pack		0.05T, 0.08T,0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Part no: 13	4	Set
81		Shim pack		0.05T, 0.08T,0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Part no: 15	4	Set
	Journal Bearing T3				Doosan	Châu âu/G7/OE CD			
82		Shim pack		0.05T, 0.08T,0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Part no: 11	2	set
83		Shim pack		0.05T, 0.08T,0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Part no: 13	4	set
84		Shim pack		0.05T, 0.08T,0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Part no: 15	4	set
	Journal Bearing T4				Doosan	Châu âu/G7/OE CD	SHI-DHI-PIMAD-M-M01-DAL-3072-Sheet 4 of 6		
85		Shim pack		0.05T, 0.08T,0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Part no: 10	2	set



STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
86		Shim pack		0.05T, 0.08T, 0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 12	4	set
87		Shim pack		0.05T, 0.08T, 0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 14	4	set
	Journal Bearing T5				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-PIMAD-M-M01-DAL-3072-Sheet 5 of 6		
88		Shim pack		0.05T, 0.08T, 0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 11	2	set
89		Shim pack		0.05T, 0.08T, 0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 13	4	set
90		Shim pack		0.05T, 0.08T, 0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 15	4	set
	Journal Bearing T6				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-PIMAD-M-M01-DAL-3072-Sheet 6 of 6		
91		Shim pack		0.05T, 0.08T, 0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 11	2	set
92		Shim pack		0.05T, 0.08T, 0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 13	4	set
93		Shim pack		0.05T, 0.08T, 0.1T, 0.13T, 0.15T, 0.2T, 0.3T, 0.5T, 3.0T Material: STS304	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 15	4	set

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
	Thrust Bearing				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DH1-P1MAD-M-M01-DAL-3071		
	Thermocouple for TBN Bearing				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DH1-P1MAD-I-M01-DID-3070		
94		T1 Bearing Metal Temp		TE P1MAV30CT011	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD		1	Set
95		T2 Bearing Metal Temp		TE P1MAV30CT012	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD		1	Set
96		T3 Bearing Metal Temp		TE P1MAV30CT013	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD		1	Set
97		T4 Bearing Metal Temp		TE P1MAV30CT014	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD		1	Set
98		T5 Bearing Metal Temp		TE P1MAV30CT015	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD		1	Set
99		T6 Bearing Metal Temp		TE P1MAV30CT016	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD		1	Set
100		T7 Bearing Metal Temp		P1MKD10CT001, P1MKD10CT002	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD		2	Set
101		T8 Bearing Metal Temp		P1MKD10CT003, P1MKD10CT004	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD		2	Set
102		Thrust brg face upper active metal temp		TE P1MAV30CT019	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD		1	Set
103		Thrust brg face lower active metal temp		TE P1MAV30CT020	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD		1	Set
	HIP CASING								
	Packing Ring								



STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
	Spring				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD			
104		Spring - N01G01		Quantity of segment:6	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 1 U695DC002M0886	1	set
105		Spring - N01G02		Quantity of segment:6	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 2 U695DC002M0877	1	set
106		Spring - N01G03		Quantity of segment:6	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 3 U695DC017M0865	1	set
107		Spring - N01G04		Quantity of segment:6	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 4 U695DC017M0857	1	set
108		Spring - N01G05		Quantity of segment:8	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 5 U695DC017M0857	1	set
109		Spring - N01G06		Quantity of segment:6	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 6 U695DC017M0857	1	set
110		Spring - N02G01		Quantity of segment:8	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 7 U695DC011M0889	1	set
111		Spring - N02G02		Quantity of segment:8	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 8 U695DC011M0889	1	set
112		Spring - N02G03		Quantity of segment:8	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 9 U695DC011M0889	1	set
113		Spring - N02G04		Quantity of segment:8	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 10 U695DC011M0889	1	set
114		Spring - N02G05		Quantity of segment:8	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 11 U695DC002P0886	1	set
115		Spring - N02G06		Quantity of segment:8	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	PT NO: 12 U695DC017P0886	1	set

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
116		Spring - N02G07		Quantity of segment:8	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	PT NO.: 13 U695DC020P0886	1	set
117		Spring - N03G01		Quantity of segment:6	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	PT NO.: 14 U695DC017P0862	1	set
118		Spring - N03G02		Quantity of segment:6	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	PT NO.: 15 U695DC017P0862	1	set
119		Spring - N03G03		Quantity of segment:6	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	PT NO.: 16 U695BD002P0810	1	set
120		Spring - N03G04		Quantity of segment:6	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	PT NO.: 17 U695BD002P0810	1	set
	HIP Outer Casing Horizontal Joint Stud and Bolt				Doosan	Châu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P1MAA-M-M01-DID-3132		
121		Tap stud		Thread size: 5" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 1.17, min: 1.06	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Stud drawing no: U606P324L3312 Location: HIPHJ01-16, HIPH14-52 Part no: 1	2	pc
122		Nut		Thread size: 5" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 1.17, min: 1.06	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Nut drawing no: U615X000P0224 Location: HIPHJ01-16, HIPH14-52 Part no: 11	2	pc
123		Thru stud		Thread size: 6" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 3.13, min. 2.85	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Stud drawing no: U7001J26L4975 Location: HIPHJ17-18, HIPH125-28, HIPH131-38 Part no: 2	2	pc
124		Nut		Thread size: 6" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 3.13, min. 2.85	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Nut drawing no: U615X000P0426 Location: HIPHJ17-18, HIPH125-28, HIPH131-38 Part no: 2	2	pc



STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
							38 Part no: 12		
125		Tap stud		Thread size: 4" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.85, min: 0.66	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	Stud drawing no:U606P222L2918 Location: HPHJ53-70 Part no: 5	2	pc
126		Nut		Thread size: 4" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.85, min: 0.66	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	Nut drawing no: U615X000P0222 Location: HPHJ53-70 Part no: 15	2	pc
127		Tap stud		Thread size: 4.5" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.87, min: 0.68	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	Stud drawing no: U606P223L3050 Location: HPHJ71-72 Part no: 5	1	pc
128		Nut		Thread size: 4" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.85, min: 0.66	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	Nut drawing no:U615X000P0223 Location: HPHJ71-72 Part no: 16	1	pc
	HP Inner Casing Horizontal Joint Stud and Bolt				Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P1MAA-M- M01-DID-3132		
129		Tap stud		Thread size: 3" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.52, min: 0.41	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	Stud drawing no: U606P220L1937 Location: HPHJ01-06 Part no: 21	1	pc
130		Nut		Thread size: 3" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.52, min: 0.41	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	Nut drawing no: U615X000P0220 Location: HPHJ01-06 Part no: 31	1	pc
131		Tap stud		Thread size: 4" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.56, min: 0.44	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	Stud drawing no: U606P222L2168 Location: HPHJ07-10 Part no: 22	1	pc

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
132		Nut		Thread size: 4" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.56, min: 0.44	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Nut drawing no: U615X000P0222 Location: HPHJ07-10 Part no: 15	1	pc
133		Tap stud		Thread size: 5" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.81, min: 0.74	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Stud drawing no: U606P324L2562 Location: HPHJ11-12 Part no: 23	1	pc
134		Nut		Thread size: 5" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.81, min: 0.74	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Nut drawing no: U615X000P0224 Location: HPHJ11-12 Part no: 11	1	pc
135		Tap stud		Thread size: 7" - 6 N.MOD Elongation (mm): Max. 2.92, min: 2.65	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Stud drawing no: U7000J28L4800 Location: HPHJ19-22 Part no: 25	1	pc
136		Nut		Thread size: 7" - 6 N.MOD Elongation (mm): Max. 2.92, min: 2.65	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Nut drawing no: U604X000P0428 Location: HPHJ19-22 Part no: 14	1	pc
137		Tap stud		Thread size: 7" - 6 N.MOD Elongation (mm): Max. 2.47, min: 2.24	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Stud drawing no: U7000J28L4200 Location: HPHJ23-24 Part no: 26	1	pc
138		Nut		Thread size: 7" - 6 N.MOD Elongation (mm): Max. 2.47, min: 2.24	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Nut drawing no: U604X000P0428 Location: HPHJ19-22 Part no: 14	1	pc
139		Tap stud		Thread size: 3.5" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 1.25, min: 1.14	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Stud drawing no: U606P821L2318 Location: HPHJ25-26 Part no: 27	1	pc
140		Nut		Thread size: 3.5" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 1.25, min: 1.14	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Nut drawing no: U615X000P0421 Location: HPHJ25-26 Part no: 37	1	pc
	IP Inner Casing Horizontal Joint Stud and Bolt				Doosan	Châu âu/G7/OE CD	SH1-DH1-P1MAA-M- M01-DID-3132		



STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
141		Tap stud		Thread size: 3.5" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.78, min: 0.71	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	Stud drawing no:U606P321L2318 Location: IPHJ07-08 Part no: 42	1	pc
142		Nut		Thread size: 3.5" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.78, min: 0.71	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	Nut drawing no:U615X000P0221 Location: IPHJ07-08 Part no: 52	1	pc
143		Tap stud		Thread size: 3.0" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.76, min: 0.69	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	Stud drawing no:U606P320L2187 Location: IPHJ09-12 Part no: 43	1	pc
144		Nut		Thread size: 3.0" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.76, min: 0.69	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	Nut drawing no:U615X000P0220 Location: IPHJ09-12 Part no: 31	1	pc
145		Tap stud		Thread size: 3" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.43, min: 0.33	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	Stud drawing no: U606P220L1687 Location: IPHJ13-20 Part no: 44	1	pc
146		Nut		Thread size: 3" - 8 N.MOD Elongation (mm): Max. 0.43, min: 0.33	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	Nut drawing no:U615X000P0220 Location: IPHJ13-20 Part no: 31	1	pc
147		Hex Head Bolt		Thread size: 1.5" - 8 N.MOD	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	Stud drawing no:U623P312L0625 Location: IPHJ21-26 Part no: 45	1	pc
	N1/N2/N3 Packing Casing				Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	SH1-DH1-P1MAA-M- M01-DID-3132		
148		N1 Packing Head Hex Socket Head Bolt		Thread size: 1.25" - 8 N.MOD x 173.5L	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	U624P310L0675 Location: N1HJ05-06	1	pc
149		N1 Packing Head Hex Socket Head Bolt		Thread size: 1.25" - 8 N.MOD x 218.5L	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	U624P310L0850 Location: N1HJ07-08	1	pc

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
150		N2 Packing Head Hex Socket Head Bolt		Thread size: 1.5" - 8 N.MOD x 241.3L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	U624P312L0925 Location: N2HJ01-02	1	pc
151		N2 Packing Head Hex Socket Head Bolt		Thread size: 1.0" - 8 N.MOD x 219.9L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	U624P308L0862 Location: N2HJ03-06	1	pc
152		N2 Packing Head Hex Socket Head Bolt		Thread size: 1.5" - 8 N.MOD x 241.3L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	U624P312L0925 Location: N2HJ07-10	1	pc
153		N3 Packing Head Hex Socket Head Bolt		Thread size: 1.75" - 8 N.MOD x 304.8L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	U624P314L1200 Location: N3HJ01-02	1	pc
154		N3 Packing Head Hex Socket Head Bolt		Thread size: 1.25" - 8 N.MOD x 184.2L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	U624P310L0725 Location: N3HJ03-04	1	pc
	Flange Assembly				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DH1-P1MAA-M- M01-DID-3132		
155		Main Steam Inlet Flange(UH) Bolt		Thread size: 4.00" - 8 N.MOD x 739.6L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	U605P822L2912 Location: GK01	2	pc
156		Main Steam Inlet Flange(UH) Nut		Thread size: 4.00" - 8 N.MOD	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	U615X000P0422 Location: GK01	4	pc
157		Borecope Flange Bolt		Thread size: 1.00" - 8 N.MOD x 101.6L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	U627P308L0450 Location: GK02	1	pc
158		Borecope Flange Nut		Thread size: 1.00" - 8 N.MOD	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	U613X000P0208 Location: GK02	1	pc
159		Circular Gib assembly Hex bolt		Thread size: 1.50" - 8 N.MOD X 127.0L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	U623P312L0500 Location: GK03	1	pc

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
160		TCPL Holder Assembly Hex Bolt		Thread size: 0.875" - 9 N UNC x 120.7L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	U623P207L0475 Location: GK04	1	pc
161		TCPL Holder Assembly Hex Bolt		Thread size: 1.00" - 8 N.MOD x 76.2L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	U623P308L0300 Location: GK05	1	pc
162		TCPL Holder Assembly Hex Bolt		Thread size: 0.875" - 9 N UNC x 69.8L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	U623P307L0275 Location: GK06	1	pc
163		TCPL Holder Assembly Hex Bolt		Thread size: 0.875" - 9 N UNC x 69.8L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	U623P307L0275 Location: GK07	1	pc
164		2xOLV Expansion Joint Assembly Stud		Thread size: 2.50" - 8 N.MOD x 384.1L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	U606P818L1512 Location: GK08	2	pc
165		2xOLV Expansion Joint Assembly Nut		Thread size: 2.50" - 8 N.MOD	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	U615x000P0718 Location: GK08	2	pc
	Gasket				Doosan	Châu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P1MAA-M-M01-DID-3132		
166		Gasket Borescop flange		Location: GK02	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Drawing No. U5606P01515G22 PT NO: 113	2	pc
167		Gasket for Circular Gib Assembly		Location: GK03	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Drawing No. U485P0212A0937	1	pc
168		Gasket for TCPL Holder Assembly (IO 3X)		Location: GK04	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Drawing No. U485P0337A0400	1	pc
169		Gasket for TCPL Holder Assembly (Inlet 3X)		Location: GK05	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Drawing No. U485P0450A0525	1	pc
170		Gasket for TCPL Holder Assembly (Inlet 1X)		Location: GK06	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	Drawing No. U485P0187A0250	1	pc

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
171		Gasket for TCPL Holder Assembly (Harp. EXT.)		Location: GK07	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Drawing No. U485P0187A0250	1	pc
172		Gasket for OLV Expansion Joint Assembly		Location: GK08	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Drawing No. U485P1200D1300	1	pc
173		Gasket for Balance Weight Access Cover		Location: GK09	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Drawing No. U485P0187A0250	1	pc
	HIP END GIB & KEY Assembly				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SHI-DHI-P1MAA-M-M01-DID-3138		
174		Support Plate(Tops-on)			Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part No.16 182A1261P0001	2	pc
	Gasket for HIP Outer Casing								
	LP CASING								
	LP Outer Casing				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SHI-DHI-P1MAC-M-M01-DID-3017		
175		Aluminium Diaphragm		0.5T x 1415.8 DIA B12H2C	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	NO. 3 T1CC2040P0402	4	pc
176		Rubber Shield		3.2T x 1207 DIA	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	NO. 4 T1EA0151P0005	6	pc
177		Rubber Shield		3.2T x 1245 DIA	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	NO. 5 T1EA0151P0006	6	pc
	Packing Ring, Gland - LP Casing								
	Spring								
	BOLT - LP								



STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
	LP inner casing bolt				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-PIMAC-M-M01-DID-3007_rev_2 Sheet no 4 of 4 và SH1-DHI-PIMAC-M-M01-DID-3006_rev_2 Sheet no 4 of 4 Part no: 45		
178		Thru stud		hole: 137 ~ 152 Size: 3.50"-8N.MOD x 428.8L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 45 U523B1800P000	6	pc
179		Slotted nut		hole: 137 ~ 152 Size: 3.50"-8U.MOD	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 47 U523B1800P000	1	pc
180		Body Bound Stud		hole: 153 ~ 156 Size: 1.50"-8UN x 304.8L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-PIMAC-M-M01-DID-3007_rev_2 Sheet no 4 of 4 Part no: 48	2	pc
181		Hex Nut		hole: 153 ~ 156 Size: 1.50"-8UN	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-PIMAC-M-M01-DID-3007_rev_2 Sheet no 4 of 4 Part no: 30	4	pc
	LP outer casing vertical bolt arrangement				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD			
182		HEX HEAD CAP SCREW		Size: 0.75"-10UNC x 44.5L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-PIMAC-M-M01-DID-3007_rev_2 Sheet no 3 of 4 và SH1-DHI-PIMAC-M-M01-DID-3006_rev_2 Sheet no 3 of 4 Part no: 33	10	pc

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
183		HEX HEAD CAP SCREW		hole: 1~60, 75 ~ 150 Size: 1.25"-8UN x 101.6L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-PIMAC-M- M01-DID-3007_rev_2 Sheet no 2 of 4 và SH1- DHI-PIMAC-M-M01- DID-3006_rev_2 Sheet no 2 of 4 Part no: 21	10	pc
184		HEX HEAD CAP SCREW		hole: 61 ~ 74 Size: 1.25"-8UN x 139.7L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-PIMAC-M- M01-DID-3007_rev_2 Sheet no 3 of 4 và SH1- DHI-PIMAC-M-M01- DID-3006_rev_2 Sheet no 2 of 4 Part no: 22	1	pc
185		HEX HEAD CAP SCREW		hole: 61 ~ 96 Size: 2"-8UNC x 114.3L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-PIMAC-M- M01-DID-3007_rev_2 Sheet no 2 of 4 và SH1- DHI-PIMAC-M-M01- DID-3006_rev_2 Sheet no 3 of 4 Part no: 34	1	pc
186		HEX HEAD CAP SCREW		hole: 161 ~ 220 Size: 1"-8UNC x 63.5L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-PIMAC-M- M01-DID-3007_rev_2 Sheet no 1 of 4 và SH1- DHI-PIMAC-M-M01- DID-3006_rev_2 Sheet no 1 of 4; Part no: 27	7	pc



STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
	LP outer casing Horizontal bolt arrangement				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P1MAC-M-M01-DID-3007_rev_2 Sheet no 1 of 4 và SH1-DHI-P1MAC-M-M01-DID-3006_rev_2 Sheet no 1 of 4		
187		HEX HEAD CAP SCREW		hole: 1~ 50, 337 ~ 372 Size: 0.75"-10UNC x 57.2L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 1	8	pc
188		HEX HEAD CAP SCREW		hole: 51~ 246 Size: 1.25"-8UN x 95.3L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 3	20	pc
189		HEX HEAD CAP SCREW		hole: 259~ 270 Size: 1"-8UNC x 85.7L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 6	1	pc
190		HEX HEAD CAP SCREW		hole: 311~ 336 Size: 0.75"-8UNC x 50.8L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	Part no: 15	1	pc
	GASKET FOR INNER MANHOLE COVER				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P1MAC-M-M01-DID-3025		
191		HEAVY HEX HEAD BOLT		Material: A193 GR.B7	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	No: 10	10	pc
	Gasket for Outer Casing Manhole Cover				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P1MAC-M-M01-DID-3001		
192		Manhole gasket		Material: JIC 6000	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	No: 04	16	pc
	LP END GIB & KEY Assembly				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P1MAA-M-M01-DID-3004		
193		Support Plate(Tops-on)		Part No:16	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	182A1261P0001	2	pc
	CROSSOVER PIPE				Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P1MAA-M-M01-DAL-3084		

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
194		Tapping Stud		2"-8UN-2A x 330.85L Material: A193-B7	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	NO.: 7	10	pc
195		Tapping Stud		2"-8UN-2A x 177.85L Material: A193-B7	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	NO.: 8	10	pc
196		Double end stud		2"-8UN-2A x 489.2L Material: A193-B7	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	NO.: 9	10	pc
197		Double end stud		2"-8UN-2A x 383.2L Material: A193-B7	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	NO.: 10	10	pc
198		Hex nut		2"-8UN-2B Material: A194-2H	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	NO.: 11	20	pc
199		Plain Washer		OD 88.9 x ID 52.4 x 9.5T mm F436	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	NO.: 12	20	pc
	GENERATOR								
	Journal Bearing Set, CE						SH1-DHI-P0MKA-M- M01-DAL-3484 sheet 2 of 2		
	Journal Bearing Set, TE						SH1-DHI-P0MKA-M- M01-DAL-3484 sheet 1 of 2		
	Thermocouple for GEN Bearing				Doosan	Châu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P0MKA-M- M01-DID-3485		
200		Thermocouples, Bearing Metal TE		K type, Triple	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P0MKA-M- M01-DID-3485 Part no.: 3	2	pc
201		Thermocouples, Bearing Metal CE		K type, Triple	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P0MKA-M- M01-DID-3485 Part no.: 8	2	pc
	Stator Electrical								
	Rotor				Doosan	Châu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P0MKA-GE- M01-MAN-3490 (Page 3080-3081)		



STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
202	Stator Mechanical	Carbon Brush		Material: T3A	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P0MKA-GE-M01-MAN-3490 (Page 3056) 228C7434P020	26	pc
203		Insulation Bushing		49.2OD x 61.6L	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P0MKA-GE-M01-MAN-3490 (Page 3080-3081)	4	pc
204		Gasket, Cooler Clamp		Material: A50A95A	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P0MKA-GE-M01-MAN-3490 G1AC0592P0008	1	pc
205		Copper Braid		BELDEN 5016	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P0MKA-GE-M01-MAN-3490 G1BB1015	2	Roll
206	Gas Control System	NON ASBESTOS GASKET		Material: JIC 6000	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P0MKA-M-M01-DID-3420 Outer End Shield for CE_r0 Pt No. : 106 U160X000P0758	2	pc
207		NON ASBESTOS GASKET		Material: JIC 6000	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P0MKA-M-M01-DID-3420 Outer End Shield for CE_r0 Pt No. : 118 U160X000P0748	2	pc
208		SPECIAL GASKET		Material: RUBBER SIZE: OD 913.4	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P0MKA-M-M01-DID-3410 Cooler Clamp Assembly	4	pc
209		GASKET		Material: NON ASBESTO SIZE: 3.0Tx8.06.6W,x981.4	Doosan	Chấu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P0MKA-M-M01-DID-3410 Cooler Clamp Assembly	4	pc
							SH1-DHI-P1MKG-M-M01-DAL-3144		

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
	SHIM				Doosan	Châu âu/G7/OE CD	SH1-DHI-P0MKA-M-M01-DFN-3402		
210		GEN Foot Shim for Rotor Alignment		0.4T X W 304.8 X 1390.7 L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	7	4	pc
211		GEN Foot Shim for Rotor Alignment		0.2T X W 304.8 X 1390.7 L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	8	2	pc
212		GEN Foot Shim for Rotor Alignment		0.1T X W 304.8 X 1390.7 L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	To facilitate alignment during overhaul activities, the items were supplied in subdivided quantities, although such subdivision was not indicated in the original installation drawings.	2	pc
213		GEN Foot Shim for Rotor Alignment		0.4T X W 304.8 X 1898.6 L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	10	4	pc
214		GEN Foot Shim for Rotor Alignment		0.2T X W 304.8 X 1898.6 L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	11	2	pc
215		GEN Foot Shim for Rotor Alignment		0.1T X W 304.8 X 1898.6 L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	To facilitate alignment during overhaul activities, the items were supplied in subdivided quantities, although such subdivision was not indicated in the original installation drawings.	2	pc
216		GEN Foot Shim for Rotor Alignment		0.4T X W 304.8 X 479.6 L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	13	4	pc
217		GEN Foot Shim for Rotor Alignment		0.2T X W 304.8 X 479.6 L	Doosan	Châu âu/G7/OE CD	14	2	pc



STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
218		GEN Foot Shim for Rotor Alignment		0.1T X W 304.8 X 479.6 L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	To facilitate alignment during overhaul activities, the items were supplied in subdivided quantities, although such subdivision was not indicated in the original installation drawings.	2	pc
219		GEN Foot Shim for Rotor Alignment		0.4T X W 304.8 X 1435.1 L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	16	4	pc
220		GEN Foot Shim for Rotor Alignment		0.2T X W 304.8 X 1435.1 L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	17	2	pc
221		GEN Foot Shim for Rotor Alignment		0.1T X W 304.8 X 1435.1 L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	To facilitate alignment during overhaul activities, the items were supplied in subdivided quantities, although such subdivision was not indicated in the original installation drawings.	2	pc
222		GEN Foot Shim for Rotor Alignment		0.4T X W 304.8 X 1444.6 L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	19	4	pc
223		GEN Foot Shim for Rotor Alignment		0.2T X W 304.8 X 1444.6 L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	20	2	pc
224		GEN Foot Shim for Rotor Alignment		0.1T X W 304.8 X 1444.6 L	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	To facilitate alignment during overhaul activities, the items were supplied in subdivided quantities, although such subdivision was not indicated in the original installation drawings.	2	pc
	Excitation System								

STT	Hệ thống/ thiết bị	Tên vật tư/mô tả	Mã KKS	Thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất	Xuất xứ phục vụ mua sắm	Mã vị trí/Bản vẽ	Số lượng mua sắm	Đơn vị
225		RACK FAN MODULE		FAN DEXT CONTROL RACK COOLING FAN MODULE - Cooling Fan : 3 pcs - Monitoring Board : 3 pcs (Order NO: DSEMRFAN3T)	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-POMKC-E-M01-DCCD-3951(97 of 113)	1	Set
226		HMI MONITOR		HMI MONITOR: 17", 1280X1024 (Order NO: DSMNP1A170T)	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-POMKC-E-M01-DCCD-3951 page 94,96/113.REVAB0	2	pcs
227		HMI PC		HMI PC: 4U (Order NO: DSPCIAD610H)	Doosan	Châu Âu/G7/OE CD	SH1-DHI-POMKC-E-M01-DCCD-3951 page 94,96/113.REVAB0	2	Set



PHỤ LỤC BIỂU CHÀO GIÁ

(Đính kèm Công văn số 1547 /CNPD-TM ngày 14 /08/2026)

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Hãng sản xuất, xuất xứ	Đơn giá (trước thuế) VNĐ	Thành tiền (trước thuế) VNĐ
1	Cung cấp vật tư hệ thống/thiết bị Turbine-Máy phát phục vụ BDSCĐK năm 2027 của NMNĐ Sông Hậu 1					
	TỔNG CỘNG TRƯỚC THUẾ					
	CÁC LOẠI THUẾ, PHÍ CÓ LIÊN QUAN					
	TỔNG CỘNG SAU THUẾ					

(Bằng chữ: đồng)

Hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày gửi báo giá.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY
(ký tên, đóng dấu)

